

Số: 27/2025/QĐST - HNGĐ

Thanh Thủy, ngày 07 tháng 03 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 18/2025/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 02 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Ngọc Y**, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Khu 5, xã XL, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Phúc B**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu 5, xã XL, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh B: Ông **Lã Thành Công**
– Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị **Nguyễn Thị Ngọc Y** và anh **Nguyễn Phúc B**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Y và anh B xác định vợ chồng 02 con chung là cháu **Nguyễn Phúc Uyên T**, sinh ngày 20/5/2012 và cháu **Nguyễn Phúc Như Q**, sinh ngày 10/2/2015.

Anh chị tự nguyện thoả thuận: Giao cháu Nguyễn Phúc Uyển T và cháu Nguyễn Phúc Như Q cho anh Nguyễn Phúc B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ khi chấm dứt quan hệ hôn nhân cho đến khi cháu T và cháu Q thành niên. Chị Y có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh B, mức cấp dưỡng hàng tháng là 1.200.000 đồng/cháu (Một triệu hai trăm nghìn đồng/một cháu), cấp dưỡng định kỳ hàng tháng kể từ khi chấm dứt quan hệ hôn nhân cho đến khi cháu T và cháu Q thành niên.

Say ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay, công sức đóng góp: Chị Y và anh B xác nhận không có và không đề nghị Toà án giải quyết.

Về án phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị Ngọc Y nhận nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện vọng nhận nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003930 ngày 17/02/2025 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 – Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện Thanh Thủy;
- UBND xã (nơi đkkh);
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, lưu án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Trọng Tấn